

NGHỊ QUYẾT

*V/v: Điều chỉnh Phương án phát hành và Phương án sử dụng vốn
Trái phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long phát hành ra công chúng*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (“Luật Chứng Khoán”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long hiện hành;
- Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 16/9/2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng và trả nợ vốn, Hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Kiên Long (“Nghị Quyết 30”);
- Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 16/BBH-HĐQT ngày 26/6/2026.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị Quyết 30 liên quan đến Phương án phát hành và Phương án sử dụng vốn Trái phiếu Ngân hàng TMCP Kiên Long phát hành ra công chúng (“Trái Phiếu”) theo Phụ lục I đính kèm.
- Điều 2.** Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc chủ động tổ chức, triển khai thực hiện các thủ tục phát hành/chào bán Trái phiếu theo quy định của pháp luật và của KienlongBank.
- Điều 3.** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực, Giám đốc Văn phòng đại diện, Giám đốc Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, Giám đốc Chi nhánh, Phòng giao dịch trực thuộc KienlongBank, toàn thể cán bộ, nhân viên KienlongBank và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
- Điều 4.** Nghị quyết này là một phần không tách rời của Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 16/9/2025 của Hội đồng quản trị thông qua Phương án phát hành, Phương án sử dụng



PHỤ LỤC I

(Đính kèm Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 29/6./2026
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị Quyết 30 liên quan đến Phương án phát hành Trái Phiếu

1.1 Sửa đổi, bổ sung nội dung về Số lượng, Khối lượng và Thời gian chào bán dự kiến đối với Trái Phiếu Đợt 3 tại Điểm 16, Mục III, Phụ lục I của Nghị Quyết 30 như sau:

Đợt	Mã Trái Phiếu	Số lượng Trái Phiếu chào bán (Trái Phiếu)	Khối lượng chào bán theo mệnh giá (VND)	Thời gian chào bán dự kiến
Đợt 3	KLB7Y202503	17.774.676	1.777.467.600.000	Quý III/2026 - Quý IV/2026
Tổng cộng		17.774.676 (*)	1.777.467.600.000 (*)	

(*) Chi tiết như sau:

	Số lượng Trái Phiếu chào bán Đợt 2 đã được phê duyệt (Trái Phiếu)	Số lượng Trái Phiếu Đợt 2 đã được phân phối (Trái Phiếu)	Số lượng Trái Phiếu Đợt 2 chưa chào bán hết (Trái Phiếu)	Số lượng Trái Phiếu chào bán dự kiến Đợt 3 đã được phê duyệt (Trái Phiếu)	Số lượng Trái Phiếu đăng ký chào bán Đợt 3 (Trái Phiếu)	Khối lượng Trái Phiếu đăng ký chào bán Đợt 3 theo mệnh giá (VND)
	(1)	(2)	(3) = (1) - (2)	(4)	(5) = (3) + (4)	(6) = (5) * 100.000
Tổng cộng	10.000.000	2.225.324	7.774.676	10.000.000	17.774.676	1.777.467.600.000

1.2 Sửa đổi nội dung về Mốc thời gian dự kiến của Thời điểm phát hành tại Điểm 17, Mục III, Phụ lục I của Nghị Quyết 30 như sau: dự kiến từ Quý IV/2025 – Quý IV/2026.

1.3 Sửa đổi nội dung về Lãi suất dự kiến tại Điểm 19, Mục III, Phụ lục I của Nghị Quyết 30 như sau:

“19. Lãi suất dự kiến

a) Lãi suất đối với Trái Phiếu Đợt 1 và Trái Phiếu Đợt 2 giữ nguyên như đã được phê duyệt tại Nghị Quyết 30 như sau:

ph

Lãi suất Trái Phiếu Đợt 1 và Trái Phiếu Đợt 2 (“Lãi Suất”) là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Suất} = \text{Lãi Suất Tham Chiếu} + 1,8\%/năm \text{ (một phẩy tám phần trăm một năm)}$$

Trong đó:

- “Lãi Suất Tham Chiếu”: đối với mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân, bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ, được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (website) của Tổ Chức Phát Hành tại Ngày Xác Định Lãi Suất.
- “Ngày Xác Định Lãi Suất”: đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày bắt đầu nhận đơn đăng ký mua Trái Phiếu của mỗi Đợt. Ngày Xác Định Lãi Suất đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.
- “Kỳ Tính Lãi”: định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần kể từ Ngày phát hành.

b) Lãi suất dự kiến đối với Trái Phiếu Đợt 3:

Lãi suất Trái Phiếu Đợt 3 (“Lãi Suất”) là lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau:

$$\text{Lãi Suất} = \text{Lãi Suất Tham Chiếu} + 2,8\%/năm \text{ (hai phẩy tám phần trăm một năm)}$$

Trong đó:

- “Lãi Suất Tham Chiếu”: đối với mỗi Kỳ Tính Lãi, có nghĩa là lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân, bằng Đồng Việt Nam, kỳ hạn 24 tháng, trả lãi cuối kỳ, được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (website) của Tổ Chức Phát Hành tại Ngày Xác Định Lãi Suất.
- “Ngày Xác Định Lãi Suất”: đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày bắt đầu nhận đơn đăng ký mua Trái phiếu của Đợt 3. Ngày Xác Định Lãi Suất đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi.
- “Kỳ Tính Lãi”: định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần kể từ Ngày phát hành.”

2. Sửa đổi nội dung về Phương án sử dụng vốn Trái Phiếu Đợt 3 tại Điểm 1, Phụ lục II của Nghị Quyết 30 như sau:

Phương án sử dụng vốn Đợt 3

Đơn vị: VND

STT	Phân bổ lĩnh vực sử dụng vốn	Quý III/2026 - Quý IV/2026
1	Sản xuất kinh doanh	1.377.467.600.000
2	Nông nghiệp, nông thôn và tiêu dùng	200.000.000.000
3	Thương mại	200.000.000.000
TỔNG		1.777.467.600.000

3. Các nội dung khác: Như được phê duyệt tại Nghị Quyết 30.